

Số: 63/2023/QĐST-DS

Thành phố T, ngày 06 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng N Trinh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Minh Châu
2. Ông Nguyễn Quốc Sử

Căn cứ vào các Điều 217, 218, 219, 235 và khoản 2 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét thấy nguyên đơn ông Nguyễn Q có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện đề ngày 03 tháng 7 năm 2023 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn B có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu độc lập đề ngày 21 tháng 6 năm 2023 là tự nguyện phù hợp pháp luật được quy định tại điểm c khoản 1 và điểm O khoản 2 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 190/2022/TLST-DS, ngày 07 tháng 10 năm 2022, và thụ lý yêu cầu độc lập số: 190O/2023/TLYCĐL-DS, ngày 06 tháng 02 năm 2023, về việc: Tranh chấp dân sự về chi trả thù lao kế quyền sử dụng đất, giữ các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Q, sinh năm 1970.

Địa chỉ cư trú: Số nhà 224, khóm W, phường E, thành phố T, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Y, sinh năm 1968.

Địa chỉ cư trú: Khóm U, phường E, thành phố T, tỉnh Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn O, sinh năm 1958;

Địa chỉ cư trú: Ấp A, xã S, huyện D, tỉnh Đồng Tháp.

Chỗ ở hiện hOy: Đường Trần Phú, khóm W, phường E, thành phố T, tỉnh Đồng Tháp

2. Bà Nguyễn G sinh năm 1960;

ĐịO chỉ cư trú: Số 212, đường H, khóm W, phường E, thành phố T, tỉnh Đồng Tháp.

3. Bà Nguyễn Thị J, sinh năm 1965;

ĐịO chỉ cư trú: Số 140, đường J, khóm W, phường E, thành phố T, tỉnh Đồng Tháp.

4. Ông Nguyễn K, sinh năm 1969;

ĐịO chỉ cư trú: Số 222, đường YY, khóm W, phường E, thành phố T, tỉnh Đồng Tháp.

5. Bà Nguyễn L, sinh năm 1974;

ĐịO chỉ cư trú: Ấp Công Tạo, xã C, huyện Z, tỉnh Đồng Tháp.

6. Ông Nguyễn B, sinh năm 1976;

ĐịO chỉ cư trú: Số 224, đường Trần Phú, khóm W, phường E, thành phố T, tỉnh Đồng Tháp.

7. Bà Trần Thị N, sinh năm 1964;

8. Chị Nguyễn C, sinh năm 1990;

9. Chị Nguyễn Â, sinh năm 1995.

Cùng địO chỉ cư trú: Khóm U, phường E, thành phố T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Hậu quả củO việc đình chỉ giải quyết vụ án: Ông Nguyễn Q và ông Nguyễn B được quyền nộp đơn khởi kiện lại theo quy định pháp luật.

Về án phí:

- Ông Nguyễn Q được nhận lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 3.750.000đồng (bO triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lOi số 0006715 ngày 07/10/2022 củO Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

- Ông Nguyễn B được nhận lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 3.750.000đồng (bO triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lOi số 0006896 ngày 06/02/2023 củO Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

Về chi phí tố tụng:

- Ông Nguyễn Q tự nguyện chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản là 12.409.000đồng (mười hOi triệu bốn trăm lẻ chín nghìn đồng).

- Ông Nguyễn Y tự nguyện chịu chi phí định giá tài sản là 500.000đồng (Năm trăm nghìn đồng)

Trả lại đơn khởi kiện và tài liệu, chứng cứ kèm theo cho đương sự nếu có yêu cầu.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Tp. T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đặng N Trinh